

Số: /BC-UBND

Tửạ Chùa, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSDP năm 2020;
dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2021**
(Trình Kỳ họp thứ 14, HĐND huyện khóa XX)

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết thi hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-UBND ngày 21/12/2018 của HĐND huyện Tủa Chùa về ban hành Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương giai đoạn 2019-2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND huyện Tủa Chùa về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2020; Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Tủa Chùa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020.

UBND huyện Tủa Chùa báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương (NSDP) năm 2020; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2021, như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020

A. THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng thu ngân sách địa phương tính đến ngày 15/11/2020: 763.585.274.887 đồng, trong đó ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 762.927.792.584 đồng, đạt 137% dự toán tỉnh giao và đạt 136% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 780.926.681.583 đồng, đạt 140%, trong đó ngân sách địa phương 780.562.024.566 đồng, đạt 139%; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 8%, cụ thể như sau:

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến ngày 15/11/2020 là 13.486.505.126 đồng, đạt 88% dự toán tỉnh giao và đạt 84% dự toán HĐND huyện giao. Ước thực hiện cả năm 17.075.906.155 đồng, đạt 112% dự toán tỉnh giao và đạt 106% dự toán HĐND huyện giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 10%.

Chi tiết các khoản thu như sau:

1. Thu từ khu vực CTN, dịch vụ ngoài quốc doanh: Thực hiện 6.471.639.871 đồng, đạt 66% dự toán tỉnh giao và đạt 63% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 8.210.000.000 đồng, đạt 84% dự toán tỉnh giao và đạt 80% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 80%.

2. Lệ phí trước bạ: Thực hiện 1.997.732.959 đồng, đạt 182% dự toán tỉnh giao và đạt 151% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 2.300.000.000 đồng, đạt 209% dự toán tỉnh giao và đạt 174% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 119%.

3. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Thực hiện 1.570.461 đồng; ước thực hiện cả năm 2.000.000 đồng.

4. Thuế thu nhập cá nhân: Thực hiện 1.493.360.540 đồng, đạt 149% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 1.783.512.810 đồng, đạt 178% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 37%.

5. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Thực hiện 73.482.000 đồng, đạt 147% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 73.482.000 đồng, đạt 147% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 66%.

6. Phí và lệ phí: Thực hiện 639.562.418 đồng, đạt 107% dự toán tỉnh giao và đạt 103% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 663.088.059 đồng, đạt 111% dự toán tỉnh giao và đạt 107% dự toán HĐND huyện giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 2%.

7. Thu tiền sử dụng đất: Thực hiện 1.837.623.286 đồng, đạt 92% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao (*trong đó thu từ đấu giá quyền sử dụng đất 831.800.000 đồng*); ước thực hiện cả năm 2.943.823.286 đồng, đạt 147% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 118%.

8. Thu khác ngân sách: Thực hiện 971.533.591 đồng, đạt 130% dự toán tỉnh giao và đạt 114% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 1.100.000.000 đồng, đạt 147% dự toán tỉnh giao và đạt 129% dự toán HĐND huyện giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 60%.

II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh

Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh thực hiện 680.474.854.921 đồng, đạt 125% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 693.201.254.052 đồng, đạt 127% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 1%, bao gồm:

- Thu bổ sung cân đối ngân sách: Thực hiện 461.883.569.000 đồng, đạt 111% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 462.883.569.000 đồng, đạt 111% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 3%.

- Thu bổ sung có mục tiêu: Thực hiện 218.591.285.921 đồng, đạt 173% dự toán tỉnh và HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 230.317.685.052 đồng, đạt 182% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 96%.

III. Thu chuyển nguồn ngân sách

Thực hiện 69.623.914.840 đồng, trong đó: Ngân sách cấp huyện: 65.924.091.409 đồng; Ngân sách cấp xã: 3.699.823.431 đồng.

IV. Thu kết dư ngân sách

Ước thực hiện cả năm 1.025.606.536 đồng.

V. Thu ngân sách cấp dưới nộp trả:

Thực hiện 741.166.269 đồng; ước thực hiện cả năm 1.231.166.269 đồng.

(chi tiết tại phụ biểu số 01 đính kèm)

B. THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 15/11/2020: 663.441.799.218 đồng, đạt 119% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 780.704.024.566 đồng, đạt 140% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 8%.

Chi tiết các khoản chi như sau:

I. Chi cân đối ngân sách địa phương

Tổng chi cân đối ngân sách: Thực hiện 413.240.389.191 đồng, đạt 95% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 464.396.322.305 đồng, đạt 107% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 94%, trong đó:

1. Chi đầu tư: Thực hiện 885.936.515 đồng, đạt 49% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 1.813.000.000 đồng, đạt 101% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 82%.

2. Chi thường xuyên: Thực hiện 412.354.452.676 đồng, đạt 98% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 462.583.322.305 đồng, đạt 109% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 9%, cụ thể các lĩnh vực chi như sau:

- Chi quốc phòng: Thực hiện 4.787.803.788 đồng, đạt 93% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 5.570.500.000 đồng, đạt 108% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 45%.

- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: Thực hiện 1.736.023.005 đồng, đạt 93% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 1.889.666.269 đồng, đạt 116% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 57%.

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: Thực hiện 239.594.277.723 đồng, đạt 95% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 261.634.478.000 đồng, đạt 103% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 3%.

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Thực hiện 58.620.000 đồng, đạt 23% dự toán HĐND huyện giao; Ước thực hiện cả năm 58.620.000 đồng, đạt 23% dự toán giao.

- Chi Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình: Thực hiện 3.861.637.993 đồng, đạt 87% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 4.670.200.000 đồng, đạt 106% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 5%.

- Chi sự nghiệp môi trường: Thực hiện 1.529.537.000 đồng, đạt 76% dự toán HĐND huyện; ước thực hiện cả năm 2.000.000.000 đồng, đạt 100% dự toán; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 3%.

- Chi sự nghiệp kinh tế: Thực hiện 39.523.592.141 đồng, đạt 81% so với dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 49.161.195.764 đồng, đạt 101% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 76%.

- Chi quản lý hành chính: Thực hiện 82.162.072.285 đồng, đạt 87% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 97.247.116.789 đồng, đạt 102% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 92%.

- Chi đảm bảo xã hội: Thực hiện 38.300.888.741 đồng, đạt 328% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 39.551.545.483 đồng, đạt 339% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 215%.

- Chi khác: Thực hiện 800.000.000 đồng, đạt 100% dự toán HĐND huyện giao; Ước thực hiện cả năm 800.000.000 đồng, đạt 100% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 50%.

3. Chi từ nguồn tăng thu trên địa bàn: Chưa thực hiện.

4. Dự phòng ngân sách (Không cộng lên tổng): Thực hiện 7.361.000.000 đồng.

II. Chi Chương trình mục tiêu Quốc gia

Thực hiện 133.683.507.953 đồng, đạt 113% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 178.056.185.602 đồng, đạt 150% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 95%, trong đó:

1. Chi chương trình MTQG giảm nghèo: Thực hiện 98.930.808.850 đồng, đạt 137% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 131.242.460.431 đồng, đạt 182%; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 95%, cụ thể:

1.1 Vốn đầu tư: Thực hiện 85.947.450.495 đồng, đạt 152% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 116.341.773.526 đồng, đạt 205% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 118%.

1.2. Vốn sự nghiệp: Thực hiện 12.983.358.355 đồng, đạt 83% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 14.900.686.905 đồng, đạt 95% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 7%.

2. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Thực hiện 34.752.699.103 đồng, đạt 75% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 46.813.725.171 đồng, đạt 101% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 95%.

III. Chi thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ khác

Thực hiện 3.160.604.000 đồng, đạt 39% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 3.716.774.000 đồng, đạt 46% dự toán giao; so với cùng kỳ năm 2019 bằng 26%, trong đó:

1. Vốn đầu tư: Thực hiện 2.097.554.000 đồng; ước thực hiện cả năm 2.097.554.000 đồng.

2. Vốn sự nghiệp: Thực hiện 1.063.050.000 đồng, đạt 13% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 1.659.220.000 đồng, đạt 20% dự toán giao.

IV. Chi bổ sung ngân sách cấp dưới: Thực hiện 111.497.254.921 đồng; ước thực hiện cả năm 132.674.699.506 đồng.

V. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: Thực hiện 1.860.043.153 đồng; ước thực hiện cả năm 1.860.043.153 đồng.

(chi tiết theo phụ biểu số 02 đính kèm)

C. THU - CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ

1. Thu ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách cấp xã thực hiện đến ngày 15/11/2020: 116.441.840.944 đồng, đạt 92% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 135.497.739.740 đồng, đạt 107% dự toán HĐND huyện giao, trong đó: Thu ngân sách trên địa bàn: Thực hiện 575.562.592 đồng, đạt 61% dự toán giao; ước thực hiện cả năm 719.164.966 triệu đồng, đạt 77% dự toán HĐND huyện giao.

2. Chi ngân sách nhà nước

Tổng chi ngân sách cấp xã thực hiện đến ngày 15/11/2020: 107.373.843.393 đồng, đạt 85% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 135.497.739.740 đồng, đạt 107% dự toán HĐND huyện giao, cụ thể:

- Các khoản chi cân đối: Thực hiện 53.764.945.533 đồng; ước thực hiện cả năm 67.287.799.701 đồng.

- Chi chương trình mục tiêu: Thực hiện 53.608.897.860 đồng; ước thực hiện cả năm 68.209.940.039 đồng.

3. Chi tiết thu, chi ngân sách cấp xã

3.1. UBND thị trấn Tủa Chùa

- Thu ngân sách: Thực hiện 6.570.821.384 đồng, đạt 103% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 309.814.966 đồng, đạt 49% dự toán HĐND huyện giao (loại trừ số thu về đất đạt 37%); ước thực hiện cả năm 9.143.046.788 đồng, đạt 143% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa

bàn 399.814.966 đồng, đạt 49% dự toán HĐND huyện giao (loại trừ số thu về đất đạt 90%).

- Chi ngân sách: Thực hiện 6.659.738.346 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 9.143.046.788 đồng, đạt 143% dự toán HĐND huyện giao.

3.2. UBND xã Mường Báng

- Thu ngân sách: Thực hiện 8.616.272.688 đồng, đạt 103% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 25.133.927 đồng, đạt 84% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 9.463.139.370 đồng, đạt 103% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 30.000.000 đồng, đạt 100% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 7.490.262.571 đồng, đạt 82% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 9.463.139.370 đồng, đạt 103% dự toán HĐND huyện giao.

3.3. UBND xã Xá Nhè

- Thu ngân sách: Thực hiện 13.418.583.803 đồng, đạt 95% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 19.589.699 đồng, đạt 39% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 14.333.952.104 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 50.000.000 đồng, đạt 100% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 11.941.152.634 đồng, đạt 85% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 14.333.952.104 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao.

3.4. UBND xã Mường Đun

- Thu ngân sách: Thực hiện 10.078.430.545 đồng, đạt 106% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 25.263.000 đồng, đạt 115% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 12.053.127.745 đồng, đạt 127% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 25.263.000 đồng, đạt 115% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 9.921.565.571 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 12.053.127.745 đồng, đạt 127% dự toán HĐND huyện giao.

3.5. UBND xã Tủa Thành

- Thu ngân sách: Thực hiện 10.187.091.439 đồng, đạt 96% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 22.381.000 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 10.727.846.877 đồng, đạt 101% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 22.381.000 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 9.067.644.303 đồng, đạt 85% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 10.727.846.877 đồng, đạt 101% dự toán HĐND huyện giao.

3.6. UBND xã Huổi Sớ

- Thu ngân sách: Thực hiện 10.216.603.347 đồng, đạt 90% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 20.174.000 đồng, đạt 92% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 11.730.588.483 đồng, đạt 103% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 22.000.000 đồng, đạt 100% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 10.026.626.323 đồng, đạt 88% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 11.730.588.483 đồng, đạt 103% dự toán HĐND huyện giao.

3.7. UBND xã Sín Chải

- Thu ngân sách: Thực hiện 9.554.578.539 đồng, đạt 81% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 31.646.000 đồng, đạt 117% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 12.384.286.039 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 31.646.000 đồng, đạt 117% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 8.358.586.623 đồng, đạt 70% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 12.384.286.039 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao.

3.8. UBND xã Tả Sìn Thàng

- Thu ngân sách: Thực hiện 7.424.880.196 đồng, đạt 95% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 50.610.000 đồng, đạt 101% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 8.433.304.795 đồng, đạt 108% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 50.610.000 đồng, đạt 101% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 7.181.991.374 đồng, đạt 92% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 8.433.304.795 đồng, đạt 108% dự toán HĐND huyện giao.

3.9. UBND xã Tả Phìn

- Thu ngân sách: Thực hiện 8.329.791.512 đồng, đạt 88% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 22.450.000 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 10.243.752.612 đồng, đạt 108% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 22.450.000 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 7.672.186.197 đồng, đạt 81% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 10.243.752.612 đồng, đạt 108% dự toán HĐND huyện giao.

3.10. UBND xã Lao Xả Phình

- Thu ngân sách: Thực hiện 6.365.546.272 đồng, đạt 79% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 15.300.000 đồng, đạt 77% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 8.357.844.272 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 20.000.000 đồng, đạt 100% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 5.914.735.694 đồng, đạt 73% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 8.357.844.272 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao.

3.11. UBND xã Trung Thu

- Thu ngân sách: Thực hiện 8.824.461.548 đồng, đạt 94% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 13.200.000 đồng, đạt 66% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 9.558.328.448 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 20.000.000 đồng, đạt 100% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 7.656.723.951 đồng, đạt 81% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 9.558.328.448 đồng, đạt 102% dự toán HĐND huyện giao.

3.12. UBND xã Sính Phình

- Thu ngân sách: Thực hiện 16.854.779.707 đồng, đạt 92% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn thực hiện 20.000.000 đồng, đạt 80% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 19.068.522.207 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao, trong đó thu trên địa bàn 25.000.000 đồng, đạt 100% dự toán HĐND huyện giao.

- Chi ngân sách: Thực hiện 15.482.629.806 đồng, đạt 84% dự toán HĐND huyện giao; ước thực hiện cả năm 19.068.522.207 đồng, đạt 104% dự toán HĐND huyện giao.

Nguyên nhân dự toán thu, chi ngân sách của UBND các xã, thị trấn tăng: Do ngân sách huyện bổ sung cho ngân sách xã thực hiện một số chương trình giảm nghèo bền vững; kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2020, kinh phí đại hội đảng...

(chi tiết theo phụ lục biểu số 03, 04 đính kèm)

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về nhiệm vụ thu ngân sách

- Kết quả thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện cả năm **17.075.906.155 đồng, đạt 112% dự toán tỉnh giao và đạt 106% dự toán HĐND huyện giao; so với cùng kỳ năm 2019 tăng 10%**. Một số khoản thu đạt khá so với dự toán giao như: Thuế thu nhập cá nhân; lệ phí trước bạ; thu khác ngân sách...

- Công tác quản lý, điều hành ngân sách cơ bản thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành. Căn cứ Quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và dự toán ngân sách tỉnh giao, UBND huyện thực hiện phân bổ giao dự toán thu ngân sách cho các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định trên cơ sở dự toán xây dựng đã lập. Các khoản thu cơ bản sát với tình hình thực tế nguồn thu trên địa bàn huyện. Tuy nhiên do tác động từ đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng tất cả mọi lĩnh vực của nền kinh tế - xã hội, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, du lịch..., khiến cho công tác thu gặp nhiều khó khăn. Mặc dù vậy, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chủ động đánh giá, phân loại, dự kiến mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19, nghiên cứu, triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 và Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ nhằm phục hồi sản xuất kinh doanh, hỗ trợ phục hồi nguồn thu năm 2020.

- UBND huyện đã chỉ đạo Ban Chỉ đạo chống thất thu và đôn đốc thu nộp ngân sách huyện, Chi cục Thuế khu vực và các đơn vị hữu quan tăng cường công tác tuyên truyền, giải thích các chế độ chính sách thuế đến các hộ kinh doanh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn về thực hiện Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, từ đó các doanh nghiệp, người nộp thuế tự kê khai, tự tính, tự nộp thuế. Công tác quản lý các nguồn thu, tổ chức quản lý thu chặt chẽ các khoản thuế phát sinh.

2. Về nhiệm vụ chi ngân sách

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24/12/2019 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2020, UBND huyện đã ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán năm 2020; Quy định về quản lý, điều hành ngân sách năm 2020 trên địa bàn huyện. Trên cơ sở đó các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách được giao. Chi ngân sách năm 2020 đã cơ bản đáp ứng được các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và thực hiện các chính sách xóa đói giảm nghèo. Đồng thời kịp thời phân bổ chi tiết vốn đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia, thông báo chi tiết danh mục thực hiện các nguồn vốn đầu tư thuộc mục tiêu nhiệm vụ khác do tỉnh bổ sung, tạo điều kiện thuận lợi để các chủ đầu tư, đơn vị dự toán tổ chức thực hiện kế hoạch và dự toán giao.

3. Về công tác quản lý, điều hành ngân sách năm 2020

- Để thực hiện tốt các quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương và chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 30/01/2020 của UBND huyện Tủa Chùa về việc ban hành Quy định về quản lý, điều hành ngân sách năm 2020 trên địa bàn huyện; chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện, bám sát dự toán ngân sách đã được giao chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ chi đáp ứng kịp thời những nhiệm vụ cần thiết, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cân đối các khoản chi cho phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị, cắt giảm những khoản chi chưa thực sự cần thiết.

- Năm 2020, trước ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, UBND huyện đã chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách huyện, nguồn tăng thu ngân sách năm 2019 đã chuyển nguồn sang năm 2020 để thực hiện CCTL bổ sung cho các đơn vị khẩn trương thực hiện công tác phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- Một số nhiệm vụ chi phát sinh như nguồn vốn giao đầu năm nhưng chưa phân bổ cụ thể, nguồn vốn tỉnh giao bổ sung..., UBND huyện đã xin ý kiến của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, thống nhất với Thường trực HĐND huyện phân bổ, giao chi tiết cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

4. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4.1. Tồn tại, hạn chế

- Một số khoản thu đạt thấp (tính đến ngày 15/11/2020) như thu từ thuế giá trị gia tăng (48%), thuế thu nhập doanh nghiệp (50%). Kết quả thực hiện thu ngân sách

của một số đơn vị đạt thấp, như: Xá Nhè (39%); Thị trấn (49%); Trung Thu (66%); Lao Xả Phình (77%).

- Một số doanh nghiệp còn dây dưa nợ thuế kéo dài, nhất là nợ thuế trong hoạt động xây dựng cơ bản của khu vực thuế ngoài Quốc doanh.

- Công tác giải ngân thực hiện một số nguồn vốn còn chậm như: Kinh phí nông thôn mới vốn sự nghiệp; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho các xã ĐBKK, xã biên giới; các thôn bản ĐBKK (duy tu, bảo dưỡng); chương trình an toàn giao thông; Hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào DTTS đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài...

4.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Năm 2020 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên một số doanh nghiệp ngoài quốc doanh gặp nhiều khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh, không có việc làm; chủ yếu phụ thuộc vào các khoản đầu tư xây dựng từ ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp thương mại chịu sự cạnh tranh lớn từ các doanh nghiệp từ các địa phương khác... Những nguyên nhân đó ảnh hưởng nhiều đến việc thu ngân sách nhà nước trên địa bàn như: Thuế VAT, thuế Tài nguyên, lệ phí trước bạ, thuế Thu nhập cá nhân...

+ Một số doanh nghiệp đang thi công các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn không thuộc huyện quản lý, ảnh hưởng đến số thu thuế giá trị gia tăng.

+ Một số doanh nghiệp khó khăn về tài chính, sản xuất kinh doanh không hiệu quả ... dẫn đến không chấp hành nghĩa vụ thuế hoặc chậm nộp thuế. Trong khi đó một số doanh nghiệp đã áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế nhưng không có khả năng trả nợ thuế; một số doanh nghiệp được gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ nên ảnh hưởng đến số thu.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Do ý thức chấp hành nghĩa vụ nộp thuế của một số doanh nghiệp còn hạn chế.

+ Khả năng thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn chủ yếu do Trung ương và tỉnh trợ cấp, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

+ Năng lực, kinh nghiệm quản lý đầu tư của một số chủ đầu tư, đặc biệt là UBND các xã còn hạn chế; chưa chủ động tích cực triển khai thực hiện các công trình, dự án đã được phê duyệt gây ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân của một số dự án trên địa bàn.

+ Một số UBND các xã chưa chủ động, chưa quyết liệt đến công tác thu ngân sách trên địa bàn nộp vào NSNN theo quy định.

Phần thứ hai

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021- 2023.

Năm 2021 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020, là năm đầu thực hiện các định hướng mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025, UBND huyện báo cáo dự toán và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương và giải pháp về đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2021 như sau:

I. NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ

1. Về thu ngân sách

Tiếp tục thực hiện phân cấp nguồn thu và tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 theo Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của HĐND tỉnh và Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 UBND tỉnh; Nghị quyết số 84/2017/NQ- HĐND ngày 09/12/2017 về việc phân chia nguồn thu chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2017 - 2020; số thu bổ sung cân đối tăng thêm từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện thực hiện tại Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

2. Về chi ngân sách

- Dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2021, UBND huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bảo đảm bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khi phân bổ, giao dự toán ngân sách (đã bao gồm kinh phí cải cách tiền lương theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng) cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán chi được UBND huyện giao về tổng mức và chi tiết theo lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật.

- Việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên phù hợp với tiến độ và lộ trình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của Đảng và nhà nước. Phần kinh phí còn dư được sử dụng 50% bổ sung thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm do tăng mức lương cơ sở trong từng lĩnh vực, 50% còn lại thực hiện chi trả các chính sách an sinh xã hội và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của từng lĩnh vực theo quy định.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất, đấu giá đất (sau khi đã hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng): Sử dụng 10% số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ Tài chính để thực hiện công tác đo đạc, đăng lý đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 của UBND tỉnh. Đối với 90% số thu còn lại thực hiện chi đầu tư cho các công trình, dự án và hỗ trợ chương trình xây dựng nông thôn mới theo đúng tỷ lệ phân chia đã quy định tại Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Dự toán giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đảm bảo số giao ổn định ngân sách theo định mức phân bổ chi thường xuyên quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 21/12/2018 của HĐND huyện Tủa Chùa về việc ban hành Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương giai đoạn 2019-2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020.

- Chỉ tiêu biên chế có mặt làm căn cứ phân bổ dự toán cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

II. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021

1. Thu ngân sách địa phương: 432.280.000.000 đồng, trong đó thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp 431.280.000 đồng, bao gồm:

1.1. Thu ngân sách trên địa bàn: 13.600.000.000 đồng, trong đó thu trên địa bàn huyện và xã hưởng theo phân cấp 12.600.000.000 đồng, chi tiết như sau:

- Thuế ngoài quốc doanh: 9.240.000.000 đồng, đạt 106% dự toán tỉnh giao.
- Lệ phí trước bạ: 1.300.000.000 đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao.
- Thuế thu nhập cá nhân: 1.000.000.000 đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao.
- Thu tiền sử dụng đất: 500.000.000 đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao.
- Phí và lệ phí: 700.000.000 đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao.
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 50.000.000 đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao.

- Thu khác ngân sách: 810.000.000 đồng, đạt 108% dự toán tỉnh giao.

1.2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 418.680.000.000 đồng, bao gồm:

- Thu bổ sung cân đối ngân sách 377.695.000.000 đồng.
- Thu bổ sung cải cách tiền lương 40.966.000.000 đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu, nhiệm vụ khác 19.000.000 đồng.

2. Chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương 431.280.000.000 đồng, bao gồm:

2.1. Các khoản chi cân đối ngân sách: 431.261.000.000 đồng, bao gồm:

2.2.1. Chi đầu tư phát triển: 16.689.000.000 đồng, trong đó:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn trong nước 16.653.000.000 đồng.
- Chi từ nguồn thu cấp cấp quyền sử dụng đất 45.000.000 đồng.

2.2.2. Các khoản chi thường xuyên: 403.831.000.000 đồng, bao gồm:

- Chi sự nghiệp kinh tế 20.236.400.000 đồng.
- Chi sự nghiệp Giáo dục 243.612.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp Đào tạo 5.644.800.000 đồng.
- Chi sự nghiệp Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình 4.313.400.000 đồng.
- Chi sự nghiệp môi trường 2.000.000.000 đồng.
- Chi sự nghiệp xã hội 676.400.000 đồng.
- Chi đảm bảo xã hội 9.587.000.000 đồng.
- Chi quản lý hành chính 88.990.500.000 đồng.
- Chi An ninh- Quốc phòng 7.191.500.000 đồng.
- Chi các đơn vị khác 21.669.000.000 đồng, bao gồm: Ban Quản lý dự án các công trình 21.344.000.000 đồng; Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện 300.000.000 đồng; Chi cục Thi hành án huyện 35.000.000 đồng).

2.2. Dự phòng ngân sách: 7.488.000.000 đồng, trong đó: Ngân sách cấp huyện 5.690.880.000 đồng; Ngân sách xã 1.797.120.000 đồng.

2.3. Chi khác ngân sách: 2.644.000.000 đồng.

2.4. Chi từ nguồn tăng thu trên địa bàn: 600.000.000 đồng.

2.3. Chi thực hiện các chế độ, chính sách: 19.000.000 đồng.

(có biểu chi tiết kèm theo)

Phần thứ ba

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN NSDP NĂM 2021

I. VỀ THU NGÂN SÁCH

Dự toán thu năm 2021 giao cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn là mức tối thiểu; căn cứ vào kết quả tình hình phát triển trên địa bàn các xã, thị trấn và kết quả thu ngân sách năm 2020 và các chế độ, chính sách hiện hành, phấn đấu khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách, đảm bảo mức phấn đấu cao hơn dự toán thu ngân sách được HĐND huyện giao. Trước mắt cần tập trung, chỉ đạo một số nhiệm vụ sau:

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thu căn cứ phân cấp nguồn thu theo quy định và chỉ tiêu dự toán thu giao 2021, tiến hành tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020, làm rõ những tồn tại, nguyên nhân để đề ra những giải pháp tích cực,

tăng cường công tác quản lý, điều hành thu, tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế, nhằm đảm bảo thực hiện vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách được HĐND huyện giao năm 2021.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các Luật về thuế và văn bản hướng dẫn Chính phủ, bộ ngành liên quan. Đồng thời tổ chức thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung.

- Ban Chỉ đạo chống thất thu và đôn đốc thu nộp ngân sách huyện, Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tủa Chùa và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, chống gian lận thương mại, trốn lậu thuế..., kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thu hồi kịp thời các khoản thu theo kết luận của thanh tra, kiểm toán. Tiến hành rà soát đánh giá lại các khoản thu, làm rõ những khoản thuế còn thất thu, các nguồn thu mới đưa vào quản lý, xử lý các khoản nợ đọng theo quy định của pháp luật, tích cực phối hợp với các cơ quan tổng hợp, các cơ quan trong hệ thống, các chủ đầu tư để nắm bắt tình hình thanh toán của các doanh nghiệp, có biện pháp thu nợ kịp thời và xử lý dứt điểm các khoản nợ thuế, nợ khó thu, nợ chờ xử lý. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao sự hiểu biết và tính tuân thủ, tự giác trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về thuế.

- Tăng cường công tác quản lý tài sản công, quản lý sử dụng đất từ khâu quy hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất trong năm 2021 để tăng nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý, theo dõi các hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng để tăng nguồn thu từ thuế tài nguyên.

- Chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tủa Chùa phối hợp chặt chẽ với phòng, ban chuyên môn trong công tác quản lý thu thuế; chỉ đạo quản lý thu thuế đối với công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác; chống thất thu qua giá và gian lận thương mại trên địa bàn; thực hiện các biện pháp cưỡng chế thu nợ thuế đối với các tổ chức, cá nhân.

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, Hội đồng tư vấn thuế phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong công tác quản lý người nộp thuế, quản lý doanh thu, mức thuế của người nộp thuế nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng thất thu về hộ kinh doanh, về thu tính thuế, đảm bảo công bằng về thuế.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Kho bạc Nhà nước huyện tiếp tục đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thu hồi theo biên bản kiểm tra xét duyệt quyết toán hằng năm.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, tăng nguồn thu cho ngân sách.

- Thực hiện các quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi và hiệu quả.

- Đối với khoản nợ thuế: Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03/CT-BTC ngày 19/3/2020 của Bộ Tài chính về việc triển khai Nghị quyết số 94/2019/QH14; Thực hiện tập trung rà soát, phân loại đối tượng và các khoản tiền nợ, tiền chậm nộp, tiền phạt chậm nộp làm cơ sở đôn đốc thu tiền thuế nợ.

II. VỀ CHI NGÂN SÁCH

1. Nhiệm vụ chi đầu tư

- Thực hiện Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, chỉ thực hiện chi đầu tư theo kế hoạch vốn được giao, danh mục đầu tư được duyệt và phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021, giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025. Đảm bảo đúng quy định của Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, việc phân bổ vốn thực hiện theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công và phân theo ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tập trung phân bổ vốn cho các công trình dự án tiếp chi, các công trình đã có khối lượng để tránh nợ đọng khối lượng XD CB, hạn chế phân bổ nguồn cho các công trình khởi công mới.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng các công trình, đôn đốc các chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư, nhà thầu, kịp thời tháo gỡ những khó khăn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện thi công và giải ngân các dự án đảm bảo đúng kế hoạch.

- Tăng cường chỉ đạo các chủ đầu tư quan tâm đến việc hoàn thiện các thủ tục hoàn ứng theo quy định; các chủ đầu tư không tích cực trong quyết toán các dự án hoàn thành, yêu cầu các đơn vị chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện công tác quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

2. Nhiệm vụ chi thường xuyên

- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện dự toán chi đúng chế độ chính sách trên tinh thần tiết kiệm, thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định. Căn cứ dự toán HĐND huyện giao, các cơ quan, đơn vị chủ

động sắp xếp thứ tự ưu tiên, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng, nâng cao hiệu quả tiết kiệm chi ngân sách.

- Đối với chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định. Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tập trung theo Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018, Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018, Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018, Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019, Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên; Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương. Thực hiện nghiêm công tác quản lý tài sản công theo quy định hiện hành.

- Giám tối đa tổ chức các hoạt động không cần thiết, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, thực hiện công khai trong mua sắm, đầu tư, công khai trong quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đối với kinh phí dự phòng ngân sách đã được UBND huyện giao, các xã, thị trấn chủ động thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện tốt việc công khai quyết toán thu, chi ngân sách năm 2020 ở các cấp ngân sách và tất cả các đơn vị dự toán theo đúng quy định về thời gian, nội dung của nhà nước đã ban hành.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách, thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách đối với các đơn vị dự toán.

- Các đơn vị dự toán chấp hành nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSDP năm 2020; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2021 của UBND huyện Tủa Chùa./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các ban của HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Tuyết Ban